

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 09 năm 2021*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA UBCKNN VÀ SGDCK HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần 32
  - Mã chứng khoán: A32
  - Địa chỉ: Số 170 Quang Trung, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP.HCM, VN.
  - Số điện thoại: (84-28) 38940416
  - Số fax: (84-28) 38940279
  - Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Thế Anh
  - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị
  - Loại thông tin công bố: Định kỳ
  - Nội dung công bố thông tin: Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2021
  - Thông tin này được công bố trên trang điện tử của Công ty Cổ phần 32 tại đường link: [www.congtycp32.com.vn](http://www.congtycp32.com.vn)
- Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**Nơi nhận :**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT;Nh3b.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN  
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



**NGUYỄN THẾ ANH**

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**6 tháng đầu năm 2021**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần 32
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 170 Quang Trung, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP.HCM, VN.
- Số điện thoại: (84-28) 38940416
- Số fax: (84-28) 38940279
- Email: [congtycp32@32jsc.com](mailto:congtycp32@32jsc.com)
- Vốn điều lệ: 68.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: A32
- Mô hình quản trị công ty:
  - Đại hội đồng cổ đông;
  - Hội đồng quản trị;
  - Ban kiểm soát;
  - Ban điều hành.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung của Nghị quyết
1	331-NQ/ĐHĐCĐ	21/05/2021	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.</li><li>- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.</li><li>- Thông qua BCTC năm 2020 đã được kiểm</li></ul>

			<p>toán. Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2020.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, phương án chia cổ tức năm 2020.</li> <li>- Thông qua báo cáo quỹ lương thực hiện năm 2020 và xác định quỹ lương kế hoạch năm 2021.</li> <li>- Thông qua tờ trình thù lao HĐQT-BKS năm 2021.</li> <li>- Thông qua nội dung trích lập Quỹ đầu tư phát triển cũng như điều chỉnh vốn Điều lệ cho phù hợp với tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty.</li> <li>- Thông qua tờ trình điều chỉnh, sửa đổi Điều lệ Công ty.</li> <li>- Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2021</li> <li>- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021</li> </ul>
--	--	--	---

## II. Hội đồng quản trị.

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Thế Anh	Chủ tịch	01/3/2020	
2	Ông Ngô Thành Thắng	Phó chủ tịch	02/3/2020	
3	Bà Trần Thị Bình	Thành viên	2/5/2018	
4	Ông Vũ Xuân Tạo	Thành viên	1/3/2020	
5	Ông Trần Bá Thượng	Thành viên	2/5/2018	

### 2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Thế Anh	05	100%	

2	Ông Ngô Thành Thắng	05	100%	
3	Bà Trần Thị Bình	05	100%	
4	Ông Vũ Xuân Tạo	05	100%	
5	Ông Trần Bá Thượng	05	100%	

### **3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành**

Hội đồng quản trị giám sát chặt chẽ mọi hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Hàng quý, HĐQT nghe Ban Điều hành Công ty báo cáo kết quả SX-KD của Công ty, kịp thời chỉ đạo Công ty tháo gỡ khó khăn hoàn thành kế hoạch SX-KD đã đề ra. Hội đồng quản trị nghiên cứu báo cáo của Ban Kiểm soát để kịp thời chấn chỉnh hoạt động của Công ty vào nền nếp.

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:** HĐQT công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công của HĐQT.

### **5. Các nghị quyết/ quyết định của HĐQT**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	128/NQ-HĐQT	05/03/2021	Triển khai thi công cải tạo mặt đường bê tông nhựa nóng và bổ sung hố ga thoát nước, ô trồng cây	5/5=100%
2	160/NQ-HĐQT	15/03/2021	Thông qua thời gian, địa điểm, nội dung và ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	5/5=100%
3	186/NQ-HĐQT	25/03/2021	Kết quả hoạt động SXKD quý I và nhiệm vụ quý II năm 2021	5/5=100%
4	204/QN-HĐQT	03/04/2021	Miễn nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần 32	5/5=100%
5	413/NQ-HĐQT	23/06/2021	Trả cổ tức năm 2020 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021	5/5=100%

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Hà Ngọc Oanh	Trưởng BKS	02/05/2018	Cử nhân kinh tế
2	Bà Đặng Thị Thúy Hà	Thành viên	20/04/2013	Cử nhân kinh tế
3	Ông Dương Hoài Nam	Thành viên	02/05/2018	Cao đẳng kinh tế

#### 2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Hà Ngọc Oanh	2/2	100%	3/3 = 100%	
2	Bà Đặng Thị Thúy Hà	2/2	100%	3/3 = 100%	
3	Ông Dương Hoài Nam	2/2	100%	3/3 = 100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông.

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Ban Kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, thay mặt các cổ đông giám sát hoạt động SXKD của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Thực hiện việc giám sát HĐQT - Ban Điều hành Công ty trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nghị quyết, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch mua sắm và đầu tư...

- Kiểm tra tính hợp lý, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Thẩm định báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính đã được kiểm toán nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của số liệu tài chính. Các báo cáo của Ban Kiểm soát đều được gửi tới HĐQT và Ban Điều hành.

- Xem xét việc tuân thủ, chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn, các rủi ro tiềm năng trong môi trường kinh doanh.

#### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và cán bộ quản lý khác.

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị - Ban Điều hành và Chỉ huy các đơn vị trong Công ty được thực hiện chặt chẽ, theo sát Nghị

quyết của Đại hội đồng Cổ đông. Hoạt động của Ban kiểm soát được đảm bảo tính khách quan, độc lập. Ban kiểm soát được cung cấp các văn bản, tài liệu cần thiết trong quá trình giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát đều được Hội đồng quản trị - Ban Điều hành Công ty xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện.

**5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát:** Không có

**IV. Ban điều hành.**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Thế Anh	10/06/1970	Cử nhân kinh tế	01/3/2020
2	Ông Ngô Thành Thắng	10/03/1977	- Cử nhân Quản trị nhân lực - Cử nhân thiết kế và SX giày	02/3/2020
3	Ông Phạm Văn Hà	01/09/1968	Cử nhân QTKD Đại học mở TPHCM	03/4/2020
4	Bà Trần Thị Bình	10/05/1975	- Cử nhân kinh tế trường Đại học Kinh tế TP. HCM - Cử nhân ngoại ngữ trường Đại học ngoại ngữ Hà Nội - Chứng chỉ Kế toán trưởng	- Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng ngày: 27/03/2010 - Miễn nhiệm chức vụ Phó TGD ngày: 03/4/2021.

**V. Kế toán trưởng**

Họ Và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Bà Trần Thị Bình	10/5 /1975	- Cử nhân kinh tế trường Đại học Kinh tế TP. HCM - Cử nhân ngoại ngữ trường Đại học ngoại ngữ Hà Nội - Chứng chỉ Kế toán trưởng	27/3/2010



## **VI. Đào tạo về quản trị công ty**

Trong 6 tháng đầu năm 2021, các thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý khác được tạo điều kiện tham dự các chương trình đào tạo ngắn hạn thuộc lĩnh vực liên quan.

## **VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.**

*1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:* Phụ lục 1

*2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:* Không có

*3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan với người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:* Không có.

*4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác: Không có.

## **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.**

*1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:* Phụ lục 2

*2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:* Phụ lục 3

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không có

**Nơi nhận :**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT;Nh3b.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
32  
M.S.D. 0300517896  
G.Đ. VẤP. TP. HỒ CHÍ MINH  
NGUYỄN THẾ ANH

Phụ lục 1

ST T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số NSH: ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Bộ Quốc Phòng								Cơ quan quản lý đại diện vốn nhà nước
2	Nguyễn Thế Anh		Chủ tịch HĐQT			07/4/2014			
3	Ngô Thành Thắng		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc			01/12/2016			
4	Trần Thị Bình		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng			27/3/2010			
5	Vũ Xuân Tạo		Thành viên HĐQT			22/1/2008			
6	Trần Bá Thượng		Thành viên HĐQT			20/4/2016			
7	Phạm Văn Hà		Phó Tổng giám đốc			03/4/2020			
8	Hà Ngọc Oanh		Trưởng Ban kiểm soát			02/5/2018			
9	Đặng Thị Thúy Hà		Thành viên BKS			20/4/2013			
10	Dương Hoài Nam		Thành viên BKS			02/5/2018			



Phụ lục 2



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Thế Anh		Chủ tịch HĐQT			131.400	1,932%	
1.1	Dương Thị Mão							Mẹ ruột
1.2	Đỗ Thị Nhân							Mẹ vợ
1.3	Nguyễn Thị Thúy							Vợ
1.4	Nguyễn Lê Mạnh Hải							Con ruột
1.5	Nguyễn Lê Bạch Vân							Con ruột
1.6	Nguyễn Hải Sơn							Con ruột
1.7	Nguyễn Dương Quân							Anh ruột
1.8	Nguyễn Thế Dân							Anh ruột
1.9	Nguyễn Thế Hùng							Em ruột
1.10	Nguyễn Thế Phương							Em ruột
1.11	Nguyễn Thế Long							Em ruột
1.12	Nguyễn Thị Hương							Chị dâu
1.13	Hoàng Thị Vinh							Chị dâu
1.14	Nguyễn Thị Thúy An							Em dâu
1.15	Nguyễn Thị Dung							Em dâu
1.16	Vũ Thị Diễm Hương							Em dâu

<b>2</b>	<b>Ngô Thành Thắng</b>		<b>Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc</b>			<b>10.600</b>	<b>0,156%</b>	
2.1	Đỗ Thị Biên							Mẹ vợ
2.2	Bùi Hồng Phượng							Vợ
2.3	Ngô Thành Nam							Con ruột
2.4	Ngô Thành Vinh							Con ruột
2.5	Ngô Thành Tâm							Anh ruột
2.6	Ngô Thành Thư					2.800	0,041%	Anh ruột
2.7	Ngô Thị Thái							Chị ruột
2.8	Ngô Văn Toán							Anh ruột
2.9	Ngô Thị Thúy							Chị ruột
2.10	Ngô Thanh Tinh					1.500	0,022%	Anh ruột
2.11	Ngô Thị Thịnh							Chị ruột
2.12	Nguyễn Thị Toàn							Chị dâu
2.13	Trương Thị Thịnh					182.895	2.690%	Chị dâu
2.14	Ngô Văn Nghĩa							Anh rể
2.15	Nguyễn Thị Rinh							Chị dâu
2.16	Nguyễn Văn Tường							Anh rể
2.17	Phạm Thị Lùng					1.300	0,019%	Chị dâu
2.18	Nguyễn Trọng Thủy							Anh rể

<b>3</b>	<b>Trần Thị Bình</b>		<b>Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng</b>			<b>9.100</b>	<b>0,134%</b>	
3.1	Nguyễn Thị Đạt							Mẹ ruột
3.2	Hà Thị Trinh							Mẹ chồng
3.3	Vũ Quốc Anh							Chồng
3.4	Vũ Anh Quân							Con ruột
3.5	Trần Thị Trung							Chị ruột
3.6	Trần Bá Dự							Anh ruột
3.7	Trần Thị Xuân							Chị ruột
3.8	Trần Thị Trang							Chị ruột
3.9	Trần Thị Phụng							Chị ruột
3.10	Trần Bá Dũng							Anh ruột
3.11	Đinh Hoàng Việt							Anh rể
3.12	Lê Thị Thu Trang							Chị dâu
3.13	Trương Minh Quang							Anh rể
3.14	Nguyễn Anh Tuấn							Anh rể
3.15	Trần Việt Thanh							Anh rể
3.16	Trần Trang Dung							Chị dâu
<b>4</b>	<b>Vũ Xuân Tạo</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>92.800</b>	<b>1,365%</b>	
4.1	Vũ Văn Oanh							Bố ruột

4.2	Nguyễn Thị Hoa							Vợ
4.3	Vũ Thị Ngọc Phương							Con ruột
4.4	Vũ Văn Nhân							Con ruột
4.5	Vũ Thị Ngợi							Chị ruột
4.6	Vũ Văn Danh							Anh ruột
4.7	Vũ Thị Nguyệt							Em ruột
4.8	Vũ Thị Núi							Em ruột
4.9	Vũ Thị Lúa							Em ruột
4.10	Vũ Thị Luyện					251.130	2,693%	Em ruột
4.11	Vũ Văn Khải							Em ruột
4.12	Nguyễn Đức Đền							Anh rể
4.13	Nguyễn Thị Thuần							Chị dâu
4.14	Phan Văn Thơi							Em rể
4.15	Đào Văn Luân							Em rể
4.16	Nguyễn Văn Sơn							Em rể
4.17	Phan Bùi Trang					1.000	0,015%	Em rể
4.18	Đào Thị Nga							Em dâu
<b>5</b>	<b>Trần Bá Thượng</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>					
5.1	Trần Viết Quýnh							Bố ruột
5.2	Trần Thị Bám							Mẹ ruột
5.3	Nguyễn Quy Toàn							Bố vợ
5.4	Nguyễn Thị Thịnh							Mẹ vợ

5.5	Nguyễn Thị Thuận							Vợ
5.6	Trần Thị Phương Thảo							Con ruột
5.7	Trần Minh Thiện							Con ruột
5.8	Trần Khánh Thành							Anh ruột
5.9	Trần Thế Thịnh							Anh ruột
5.10	Trần Thị Thanh Thanh							Em ruột
5.11	Trần Quốc Thái							Em ruột
5.12	Trương Thị Ngọc Bích							Chị dâu
5.13	Phan Thanh Vân							Chị dâu
5.14	Bùi Văn Trãi							Em rể
5.15	Nguyễn Ánh Mỹ							Em dâu
<b>6</b>	<b>Phạm Văn Hà</b>		<b>Phó Tổng giám đốc</b>			<b>1.900</b>	<b>0,028%</b>	
6.1	Trà Liên Chiêu							Bố vợ
6.2	Nguyễn Thị Biện							Mẹ vợ
6.3	Trà Thị Thu Trang							Vợ
6.4	Phạm Thùy Linh							Con ruột
6.5	Phạm Trường Giang							Con ruột
6.6	Phạm Minh Chúc							Anh ruột
6.7	Phạm Văn Hiền							Anh ruột
6.8	Phạm Thị Hằng							Em ruột
6.9	Đoàn Thị Tuyết							Chị dâu
6.10	Ngô Thị Anh							Chị dâu



6.11	Bùi Văn An							Em rể
7.	<b>Hà Ngọc Oanh</b>		<b>Trưởng ban kiểm soát</b>			<b>8.500</b>	<b>0,125%</b>	
7.1	Hà Ngọc Ngà							Bố ruột
7.2	Lê Thị Nhung							Mẹ ruột
7.3	Nguyễn Minh Phương							Bố vợ
7.4	Nguyễn Thị Thu Hiền							Vợ
7.5	Hà Mai Ngọc							Con ruột
7.6	Hà Mai Linh							Con ruột
7.7	Hà Thị Yến							Chị ruột
7.8	Hà Ngọc Thanh							Em ruột
7.9	Hà Ngọc Minh					1.300	0,019%	Em ruột
7.10	Hà Thị Xuân							Em ruột
7.11	Hà Ngọc Tình							Em ruột
7.12	Trần Văn Vân							Anh rể
7.13	Phan Hồng Sơn							Em rể
7.14	Nguyễn Thị Thanh							Em dâu
7.15	Đào Thị Út Chi							Em dâu
7.16	Đỗ Thị Cẩm Tú							Em dâu
8	<b>Đặng Thị Thúy Hà</b>		<b>Thành viên BKS</b>			<b>5.800</b>	<b>0,078%</b>	
8.1	Ngũ Cường							Mẹ ruột
8.2	Đặng Phương Quang							Em ruột

8.3	Đặng Thị Lan Anh							Em ruột
8.4	Đặng Minh Cảnh							Em ruột
8.5	Đặng Minh Vương							Em ruột
8.6	Nguyễn Thị Thanh Huệ							Em dâu
8.7	Nguyễn Thị Kim Linh							Em dâu
<b>9</b>	<b>Dương Hoài Nam</b>		<b>Thành viên BKS</b>			<b>1.200</b>	<b>0,018%</b>	
9.1	Lê Thị Thắng							Mẹ Vợ
9.2	Phạm Thị Loan							Vợ
9.3	Dương Minh Hiếu							Con ruột
9.4	Dương Yến Trang							Con ruột
9.5	Dương Văn Nuôi							Anh ruột
9.6	Dương Văn Hào							Anh ruột
9.7	Dương Ngọc Hiền							Anh ruột
9.8	Dương Tuấn Đông							Anh ruột
9.9	Dương Thị Hà							Em ruột
9.10	Nguyễn Thị Nguyệt							Chị dâu
9.11	Nguyễn Thị Thoan							Chị dâu
9.12	Đỗ Thị Suốt							Chị dâu
9.13	Ngô Thị Liễu							Chị dâu
9.14	Phan Đức Thuận							Em rể



Phụ lục 3

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thế Anh		106.100	1,560%	131.400	1,932%	Mua